

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 1030/2024/HS-PT

Ngày: 31 - 10 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa;

Các Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh;

Bà Nguyễn Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 688/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Văn Đình H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 303/2024/HS-ST ngày 25-6-2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Văn Đình H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1975 tại: Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Văn Đình T (chết) và con bà Đỗ Thị S; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và có 01 người con (sinh năm 2023); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 16/11/1993, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Ngày 18/3/1995, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 17/05/1996, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”.

Ngày 22/3/1999, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”.

Ngày 26/9/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Ngày 17/12/2013, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Ngày 27/02/2014, Văn Đình H đã đóng tiền án phí và đến ngày 26/5/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2023 (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Kiều A - Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước nhà số B T, Khu phố C, phường T, Quận A, phát hiện Nguyễn Minh N đang điều khiển xe máy biển số 59U1-686.73 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi áo bên phải Nguyễn Minh N đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy có khối lượng 0,2815 gam loại Methamphetamine) nên Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh N. Sau đó, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Minh N tại số H, Khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Minh N khai số ma túy nêu trên mua từ Huỳnh Hữu L để sử dụng.

Tiếp đó, vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày (09/10/2023), Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính nhà số A tổ B, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh do Huỳnh Hữu L thuê, tại thời điểm kiểm tra trong nhà có Huỳnh Hữu L và Nguyễn Thị Thanh Q. Khi Tổ công tác vào kiểm tra, L và Q tự lấy ra 01 túi nylon màu đen bên trong có 03 gói chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 1,0322 gam loại Methamphetamine) nên Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và Q. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ 01 túi nylon màu đen, 10 ống nhựa các loại, 02 điện thoại di động và 300.000 đồng. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, Tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L và Q phát hiện thu giữ tại vị trí chân giường một túi nylon chứa nhiều ống hút các loại.

Từ lời khai của L và Q, vào lúc 18 giờ 00 phút cùng ngày (09/10/2023), trước nhà số A tổ B, Khu phố B, phường T, Quận A, Tổ công tác đã kiểm tra Văn Đình H và thu giữ trong túi quần phía sau của H đang mặc có 02 gói nylon

chứa tinh thể không màu ở thể rắn (qua giám định là ma túy có khối lượng 14,9657 gam loại Methamphetamine) nên Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H.

Sau đó, Tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại số B Q, Phường A, quận G phát hiện thu giữ gồm: 01 bóp da bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (qua giám định là ma túy có khối lượng 2,600 gam loại Ketamine), thu trên tủ gỗ trong phòng ngủ 01 cân tiểu ly, 01 máy ép nhiệt, 01 cây kéo, 01 muống xúc bằng kim loại, thu 01 thùng giấy bên trong hộp nhựa màu trắng có 07 gói ny lon chứa chất bột màu trắng (qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 36,5831 gam loại Heroine), 10 hộp nhựa bên trong không chứa gì, 01 hũ nhựa bên trong có chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy có khối lượng 40,8477 gam loại Methamphetamine), 01 hũ kim loại màu xanh bên trong có 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu xám (qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 161,6965 gam loại Ketamine), 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy có khối lượng 7,3560 gam loại Ketamine), 01 muống xúc bằng nhựa; 01 hộp nhựa bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, (qua giám định là ma túy có khối lượng 20,6139 gam loại Ketamine). Thu giữ tại góc cầu thang 01 túi giấy bên trong có 01 túi nylon màu cam đựng 01 gói nylon màu vàng bên ngoài có ghi chữ “GUAN YINWANG”, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy có khối lượng 984,09 gam loại Methamphetamine); 02 bánh hình chữ nhật (qua giám định có khối lượng 693,23 gam loại Heroin); thu giữ dưới hộc cầu thang tại phòng khách 01 túi vải bên trong có 04 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy có khối lượng 100,11 gam loại Methamphetamine), 03 gói nylon màu vàng (qua giám định là ma túy có khối lượng 124,32 gam loại Methamphetamine) và 05 hũ nhựa chứa tinh thể không màu qua (giám định là ma túy có khối lượng 125,64 gam loại Methamphetamine). Và thu giữ 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen có ký hiệu 21TH018226 và 06 viên đạn bằng kim loại.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận:

- Nguyễn Minh N khai mua ma túy của Nguyễn Thị Thanh Q và Huỳnh Hữu L với mục đích để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 09/10/2023 tại trước nhà số B T, Khu phố C, phường T, Quận A và đã thu giữ ma túy qua giám định có khối lượng 0,2815 gam loại Methamphetamine.

- Hoàng Hữu L1 và Nguyễn Thị Thanh Q khai có quen biết với Văn Đình H. Vào ngày 05/10/2023 H có qua nhà của Q và L1 tại số A tổ B, khu phố B, phường T, Quận A chơi và H có bán cho L1 và Q 05 gam Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng. Sau đó L1 và Q bán cho Nguyễn Minh N 01 gói có khối lượng 0,2815 gam loại Methamphetamine, số còn lại bị Công an kiểm tra thu giữ như đã nêu trên.

- Văn Đình H khai nhận: khoảng tháng 8/2023 Hoàng quen một người tên T1 (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên H mua ma túy của T1 về bán lại cho người khác. Ngày 05/10/2023, H đặt mua của T1 1,5 kg ma túy đá với giá 500.000.000 đồng, sau khi thỏa thuận xong thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) chạy xe ôm Grap đến chỗ ở của H giao 01 thùng hàng, bên trong có khoảng 1,5 kg ma túy đá, 02 bánh Heroine và 01 gói Heroin nhỏ. Sau đó H điện thoại cho T1 và đem số tiền 500.000.000 đồng ra bến xe Lam Hồng giao cho người của T1. Khi có ma túy, H phân thành nhiều gói có khối lượng khác nhau, số còn lại H để nguyên và đem cất giấu trong nhà. Đối với số ma túy mua của T1, H chỉ mới bán được một ít, trong đó có bán cho Q và L1 05 gam vào ngày 05/10/2023, số ma túy đá còn lại bị Công an thu giữ như đã nêu trên. Đối với số thuốc lắc bị thu giữ, H khai mua của một đối tượng Đ (không rõ lai lịch) 200 viên với giá 100.000 đồng/viên, mục đích để bán lại nhưng chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra thu giữ khi kiểm tra. Đối với 02 gói ma túy (qua giám định có khối lượng 14,9657 gam loại Methamphetamine) là ma túy H mua của người đàn ông tên Đ (không rõ lai lịch) với giá 4.000.000 đồng tại khu vực cầu N, Quận H khi trên đường mang ma túy đi bán lại thì bị Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Như vậy, Văn Đình H, Huỳnh Hữu L, Nguyễn Thị Thanh Q, Nguyễn Minh N phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy như sau:

- Văn Đình H phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy như sau là: khối lượng ma túy bắt quả tang là 14,9657 gam Methamphetamine; khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét là 1.375,0077 gam Methamphetamine; 729,7131 gam Heroin; 192,2664 gam Ketamine và 05 gam Methamphetamine đã bán cho L và Q. Tổng cộng là: 1.394,9734 gam loại Methamphetamine; 729,7131 gam Heroine và 192,2664 gam Ketamine.

- Huỳnh Hữu L và Nguyễn Thị Thanh Q phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy đã mua của Văn Đình H là 05 gam loại Methamphetamine.

- Nguyễn Minh N phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là 0,2815 gam loại Methamphetamine.

(Tất cả ma túy thu giữ đã được trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 11321/KL-KTHS ngày 18/10/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 303/2024/HS-ST ngày 25/6/2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Văn Đình Hoàng Tử H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2023, nay tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bổ sung: Bị cáo Văn Đình H phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Q, Huỳnh Hữu L, Nguyễn Minh N; biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/6/2024, bị cáo Văn Đình H có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Bà Giang N1 (là vợ của bị cáo) có đơn xin giảm hình phạt đối với bị cáo và gửi kèm theo đơn các bản photocopy có chứng thực là Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng của ông Văn Đình T (cha của bị cáo) và các Giấy khen của Ủy ban nhân dân Phường B, quận B, của Ủy ban nhân dân quận B đối với ông Văn Đình H2 (em ruột của bị cáo) đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần tích cực trong phong trào thi đua yêu nước và hoàn thành tốt công tác bầu cử.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án:

Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Văn Đình H3 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có một con nhỏ sinh năm 2023. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo, là đúng pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn, nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội chiếm đoạt tài sản, tội xâm phạm sức khỏe của người khác, có lần bị xét xử về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy”. Do đó, mức hình phạt Tử hình và hình phạt bổ sung mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới làm căn cứ giảm hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Văn Đình H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm nêu trên phần đối với bị cáo H.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Văn Đình H: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, chỉ xin giảm hình phạt cho bị cáo vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nguyên nhân dẫn đến

phạm tội do bị cáo làm ăn thua lỗ, nợ nần, vợ không có việc làm, con nhỏ, mẹ già, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư; không tranh luận bổ sung.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Mong Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Văn Đình H:

[1.1]. Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định:

[1.1.1]. Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 09/10/2023, tại trước nhà số B T, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q1 kiểm tra hành chính Nguyễn Minh N đã phát hiện và thu giữ ma túy qua giám định có khối lượng 0,2815 gam loại Methamphetamine. Nguyễn Minh N đã khai số ma túy này là mua của Huỳnh Hữu L để N sử dụng.

[1.1.2]. Từ lời khai của N, vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày 09/10/2023, Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính nhà số A tổ B, Khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh do Huỳnh Hữu L thuê. Tại thời điểm kiểm tra trong nhà có Huỳnh Hữu L và Nguyễn Thị Thanh Q và khi kiểm tra, L và Q đã tự giao nộp 03 gói ma túy, qua giám định có tổng khối lượng 1,0322 gam loại Methamphetamine. L và Q khai nhận vào ngày 05/10/2023 đã mua của Văn Đình H 05 gam Methamphetamine, giá 2.000.000 đồng, sau khi mua L và Q phân ra nhiều gói nhỏ để bán lại, trong đó có bán cho Nguyễn Minh N 01 gói ma túy có khối lượng 0,2815 gam loại Methamphetamine vào ngày 09/10/2023.

[1.1.3]. Từ lời khai của L và Q, vào lúc 18 giờ 00 phút cùng ngày 09/10/2023, tại trước nhà số A tổ B, Khu phố B, phường T, Quận A, Tổ công tác đã bắt quả tang Văn Đình H, thu giữ ma túy qua giám định có khối lượng 14,9657 gam loại Methamphetamine. Sau đó cùng ngày 09/10/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q1 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Văn Đình H tại số B Q, Phường A, quận G và đã thu giữ ma túy qua giám định là: 1.375,0077 gam Methamphetamine, 729,7131 gam Heroin và 192,2664 gam Ketamine. Văn Đình H khai nhận số ma túy này H mua của đối tượng tên T1 và tên Đ (không rõ lai lịch) nhằm mục đích bán lại kiếm lời, trong đó H có bán cho Huỳnh Hữu L và Nguyễn Thị Thanh Q 05 gam Methamphetamine vào ngày 05/10/2023.

[1.1.4]. Như vậy, khối lượng ma túy mà bị cáo Văn Đình H phải chịu trách nhiệm hình sự cụ thể bao gồm: khối lượng ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang là 14,9657 gam Methamphetamine, khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét là 1.375,0077 gam Methamphetamine, 729,7131 gam Heroin, 192,2664 gam Ketamine và 05 gam Methamphetamine đã bán cho L và Q. Tổng cộng là: 1.394,9734 gam loại Methamphetamine, 729,7131 gam Heroine và 192,2664 gam Ketamine.

Với hành vi phạm tội và khối lượng ma túy nêu trên, đủ cơ sở kết luận V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung quy định tại điểm h: *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”*.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Văn Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[1.2]. Về hình phạt:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Văn Đình Hoàng thành K khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có một con nhỏ (sinh năm 2023). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo, là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất nguy hiểm và mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo trong vụ án, nhân thân của bị cáo, mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu ở trên, nhưng số lượng ma túy mà bị cáo mua bán là rất lớn, bản thân bị cáo nhân thân rất xấu (nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản và một lần bị xét xử 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên xử phạt bị cáo Văn Đình Hoàng Tử H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền (10 triệu đồng), là đúng pháp luật, không nặng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, vợ của bị cáo là bà Giang N1 cung cấp Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, Huân chương Kháng chiến của ông Văn Đình T (là cha của bị cáo), các giấy khen của ông Văn Đình H2 (là em ruột của bị cáo). Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, những giấy tờ này chưa được cung cấp tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, do đó đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm mới, quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được ghi nhận cho bị cáo. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đặc biệt nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm

tội, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật. Với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo, cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mới có tác dụng phòng ngừa chung; hơn nữa Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt cũng đã áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo rồi. Do đó, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, mặc dù bị cáo cung cấp các giấy tờ nêu trên nhưng không đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt Tử hình và mức hình phạt bổ sung 10.000.000 đồng đối với bị cáo H.

[2]. Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Văn Đình H, không được chấp nhận.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, được chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm hình sự: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Văn Đình H phải chịu án phí phúc thẩm hình sự, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 355; Điều 356 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Văn Đình H.

2. Giữ nguyên một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 303/2024/HS-ST ngày 25-6-2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

2.1.1. Xử phạt bị cáo Văn Đình Hoàng Tử H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2.1.2. Xử phạt bổ sung: bị cáo Văn Đình H phải nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2.2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Văn Đình H được quyền làm đơn lên Chủ tịch nước, để xin ân giảm án tử hình, theo quy định của pháp luật.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Văn Đình H phải chịu 200.000 đồng.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- Sở tư pháp TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Trại tạm giam CA TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HSVA (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy Hòa